

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **08** /2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **06** tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức đóng góp; chế độ miễn, giảm chi phí đối với người nghiện
ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 06/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Xét Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức đóng góp; chế độ miễn, giảm đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 117/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức đóng góp; chế độ miễn, giảm chi phí đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức đóng góp; chế độ miễn, giảm chi phí đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.



2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các khoản chi phí do người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng đóng góp và nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ miễn, giảm chi phí đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng; người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng theo quy định của Luật phòng, chống ma túy.

3. Mức đóng góp; chế độ miễn, giảm chi phí đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng.

a) Mức đóng góp

Người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng (hoặc gia đình của họ) có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện (trừ trường hợp được miễn, giảm theo quy định tại điểm b Khoản này), gồm:

- Chi phí khám sức khỏe, xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn: Mức đóng góp theo giá dịch vụ khám, chữa bệnh do cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với cơ sở khám, chữa bệnh công lập;

- Tiền thuốc hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện ma túy: 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định;

- Tiền ăn trong thời gian cai nghiện tập trung tại các cơ sở được phép điều trị cắt cơn: 40.000 đồng/người/ngày.

b) Chế độ miễn, giảm chi phí

Người nghiện ma túy bị nhiễm HIV/AIDS được miễn đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện.

Người nghiện ma túy cai nghiện lần đầu được miễn đóng góp chi phí khám sức khỏe, xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn.

Người nghiện ma túy thuộc diện hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số sống ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới được miễn đóng góp tiền ăn trong thời gian cai nghiện tập trung tại các cơ sở được phép điều trị cắt cơn, thời gian tối đa là 15 ngày và được giảm tiền thuốc hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện ma túy với mức 300.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

4. Các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 117/2017/TT-BTC.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp theo quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Bãi bỏ Điều 5, Quy định về các khoản đóng góp; chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với học viên tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; chế độ hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng ban hành kèm theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa IX, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: LĐ TBXH, Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- TT HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
(UBND cấp huyện sao gửi)
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND. 140

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê